BỘ Y TẾ
VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 309 /VSDTTƯ-KHQT
V/v: Mời báo giá sinh phẩm, hoá chất, vật tư tiêu hao cho các lớp đào tạo tại Viện

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2026

handl.nihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:30:29

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp sinh phẩm, hoá chất, vật tư tiêu hao

Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương đang có nhu cầu mua sinh phẩm, hoá chất, vật tư tiêu hao cho các lớp đào tạo tại Viện sử dụng nguồn Ngân sách nhà nước năm 2026 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương kính mời các đơn vị có năng lực, kinh nghiệm cung cấp báo giá các sinh phẩm, hoá chất theo các nội dung sau:

1. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục, số lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật yêu cầu của các hàng hóa của từng hoạt động được nêu chi tiết tại bản Phụ lục 01 đính kèm.

- Địa điểm bàn giao hàng hoá: Tại kho của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

2. Mục đích báo giá: cơ sở xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

3. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Phòng Kế hoạch Hợp tác quốc tế - Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Số điện thoại: 024.39716353, email: dauthau1@nihe.org.vn.

- Bộ phận văn thư- Phòng Hành chính Vật tư của Viện.

4. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Hồ sơ xin gửi qua đường văn thư về Viện theo thông tin sau: Phòng Kế hoạch- Hợp tác quốc tế, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, số 1 Yecxanh, Hai Bà Trưng, Hà Nội, SĐT: 024.39716353.

- Hồ sơ báo giá bản điện tử xin gửi về địa chỉ email: dauthau1@nihe.org.vn (Đơn vị báo giá cung cấp file scan báo giá kèo theo file word hoặc excel bản chào giá hàng hóa).

5. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày phát hành đến trước 12h00 ngày 13 tháng 03 năm 2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

6. Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Thư chào giá đã bao gồm thuế GTGT và các chi phí giao hàng tại Viện theo mẫu tại bản Phụ lục 02 đính kèm.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

- Các đơn vị bắt buộc chào trọn gói từng lớp hoặc toàn bộ danh mục theo bản Phụ lục 01. Hàng hóa chào phải có quy cách đóng gói đúng với khối lượng hàng hóa mời chào giá, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hoá.

- Cung cấp catalogue, tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết của hàng hoá (nếu có).

7. Yêu cầu đơn vị gửi báo giá:

- Không trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể, hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền.

- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Cam kết giá trị của hàng hóa là phù hợp, không vi phạm pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Trân trọng cảm ơn./.

hand.nihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:09:29

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Cao Ngọc Ánh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Website nihe.org.vn,
- Website chaogiattbyt.moh.gov.vn;
- Lưu VT, KHQT.

hanoi nibe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG HÓA

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
I	**Sinh phẩm, hoá chất, vật tư tiêu hao cho lớp Xét nghiệm chẩn đoán vi khuẩn đường ruột**				
1	Que cấy 10ul	1. Mục đích: Cấy vi khuẩn 2. Mô tả: - 1 đầu vòng và 1 đầu nhọn - Màu xanh - Vật liệu: nhựa Polypropylene (PP) - Kích thước: Chiều dài 195mm - Vòng lấy mẫu: 10ul - Không chứa Dnase/Rnase 3. Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: Không áp dụng"	Túi 10 chiếc	Túi	4
2	Đĩa petri nhựa 90 mm	1. Mục đích sử dụng: Dùng để đổ môi trường nuôi cấy phân lập vi khuẩn trong nghiên cứu 2, Mô tả: Đĩa nhựa dùng để nuôi cấy, phân lập vi khuẩn - Vật liệu: nhựa - Đường kính: 90 mm - Đã tiệt trùng 3, Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng 4, Hạn sử dụng: không có	Hộp 500 chiếc	Hộp	1

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
3	Tube 1.5ml	1. Mục đích sử dụng: Sử dụng để pha các hỗn hợp phản ứng hoặc dùng để tách triết DNA mẫu vi khuẩn 2, Mô tả - Vật liệu: Nhựa Polypropylen - Thể tích 2 ml - Trong suốt, đáy tròn, nắp bật, có vạch chia - Không chứa DNA/Dnase/Rnase/ Protease/ATP. - Không chứa độc tố gây sốt, nội độc tố - Chịu lực ly tâm: 25.000 xg 3, Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng 4, Hạn sử dụng: 12 tháng	Thùng 500 chiếc	Thùng	1
4	Đầu côn lọc 1000ul	1. Mục đích sử dụng: Dùng hút mẫu 2. Thông số kỹ thuật: - Đầu côn có lọc loại 1000 µl - Thành phần: nhựa nguyên sinh virgin polypropylene, Dnase, Rnase và Pyrogen-free Pipet típ có đặc tính low retention 3. Nhiệt độ bảo quản: Nhiệt độ thường 4. Hạn sử dụng: ≥ 8 tháng.	Thùng 768 chiếc	Thùng	1
5	Đầu côn lọc 200ul	1. Mục đích: Dùng để hút mẫu, hóa chất trong kỹ thuật xét nghiệm 2. Thông số kỹ thuật: - Thể tích hút: 1 - 200 ul - Chất liệu đầu tip: Polypropylene, màu tự nhiên, chống bám dính - Chất liệu màng lọc: HDPE (High Density Polyethylen, màu tự nhiên hoặc tương đương - Kích thước:	Thùng 960 chiếc	Thùng	1

handbihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
		+ Tổng chiều dài đầu típ: ≥ 53.4 mm - Sản phẩm đã được khử trùng bằng tia gamma - Chứng chỉ: Nonpyrogenic, Human DNA-free, RNase-/DNase-free, không chứa chất gây ức chế PCR - Tất cả tip đã được tiệt trùng 3. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng. 4. Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng.			
6	Đầu côn lọc 10ul	1. Mục đích: Dùng để hút mẫu, hóa chất trong kỹ thuật xét nghiệm 2. Thông số kỹ thuật: - Đầu côn có lọc dạng dài tiệt trùng thể tích hút tối đa 10ul, tiệt trùng - Đầu tip có độ bám dính thấp - Màng lọc kỵ nước, trơ, có khả năng ngăn cản nhiễm dịch vào đầu pipet. - Tương thích với nhiều loại pipet - Không chứa Dnase/Rnase, Human DNA, pyrogenic, PCR inhibitors 3. Bảo quản nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	Thùng 960 chiếc	Thùng	1
7	Tube 0.2ml kèm nắp	1. Mục đích: Dùng để đựng mẫu chuẩn bị cho quá trình chạy PCR 2. Thông số kỹ thuật: Tube PCR 0.2ml bao gồm thân và nắp phẳng dùng để đựng mẫu chuẩn bị cho quá trình PCR - Dải tuýp PCR thể tích 0.2 ml, - Dạng 8 ống/dải - Tuýp làm bằng nhựa Polypropylene	Hộp 120 dải	Túi	1

handbike_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
		3. Bảo quản: 20-25°C 4. Hạn sử dụng: 12 tháng			
8	Khẩu trang	1. Mục đích: Bảo vệ hệ hô hấp 2. Mô tả: Khẩu trang hoạt tính 4 lớp 3. Điều kiện bảo quản: Không áp dụng 4. Hạn sử dụng: Không áp dụng	Hộp 50 chiếc	Hộp	1
9	Găng tay Không bột, cỡ S	1. Mục đích: Bảo hộ cá nhân 2. Mô tả: Cao su tự nhiên, dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám, không bột, size S 3. Bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: 12 tháng	Thùng/10 hộp/ hộp 100 đôi	Thùng	1
10	Môi trường SS	1.Mục đích: Môi trường nuôi cấy vi sinh vật 2.Mô tả: Môi trường nuôi cấy dạng bột, phù hợp với nuôi cấy Salmonella, đóng gói 500g/chai 3. Bảo quản: nhiệt độ phòng 4. hạn sử dụng:≥ 12 tháng	Hộp 500 g	hộp	1
11	môi trường TCBS	1.Mục đích: Môi trường nuôi cấy vi sinh vật 2.Mô tả: Môi trường nuôi cấy dạng bột, phù hợp với nuôi cấy vi khuẩn tả, đóng gói 500g/chai 3. Bảo quản: nhiệt độ phòng 4. hạn sử dụng:≥ 12 tháng	Hộp 500 g	hộp	1
12	Nước tinh khiết, nước sinh học phân tử	1. Mục đích sử dụng: Dùng để pha hóa chất trong các thí nghiệm sinh học phân tử 2. Mô tả: Nước tinh khiết không chứa DNase / RNase sử dụng trong tất cả các ứng dụng sinh học phân tử 3. Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	Chai 500ml	Chai	1

hand_ribe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
13	Hỗn hợp phản ứng PCR	1. Sử dụng trong phản ứng PCR 2. Mô tả: Bộ kit sẵn sàng sử dụng chứa đầy đủ thành phần của phản ứng PCR, chứa hai thuốc nhuộm (màu xanh và màu vàng) cho phép theo dõi tiến trình trong quá trình điện di. 2. Bảo quản: - 20°C 3. Hạn sử dụng 6 tháng	Hộp 100 phản ứng	Hộp	3
14	Mồi PCR vi khuẩn tả	1. Mục đích: Sử dụng cho phản ứng PCR phát hiện vi khuẩn tả O1; O139; gen độc tố tả ctxA; gen đặc hiệu loài toxR 2. Thành phần: - Mồi (nucleotide) - Chuỗi oligo nucleotid dài 20-30 nucleotid - Nồng độ 200nM, dạng đông khô. 3. Điều kiện bảo quản:4-8°C 4. Hạn sử dụng: 6 tháng	Ống	Ống	4
15	Agarose	1. Mục đích sử dụng: Điện di sản phẩm PCR 2., Mô tả - Bột 100g/hộp 3. Điều kiện bảo quản: 10-30°C 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	Hộp 100g	hộp	1
16	Thuốc nhuộm gel	1. Mục đích: :Nhuộm sợi DNA kép kich thước 50 bp - 20 kb 2. Thành phần: TP gồm ba thuốc nhuộm DNA: Bromophenol Blue, Xylene Cyanol FF và Orange G. 3. Điều kiện bảo quản: - 20°C 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Lọ 3ml	Lọ	1

hand ribe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
17	TBE Buffer, 10X	1. Mô tả: Dung dịch đệm TBE Buffer nồng độ 10X sử dụng trong điện di gel polyacrylamide và agarose 2. Thành phần: - Dung dịch đệm 10X TBE Buffer bao gồm Tris 1M, axit boric 0.9M và EDTA 0.01M - Không nhiễm Dnase, Rnase hoặc protease. 3. Nhiệt độ bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng.	Chai 1 lít	Chai	1
18	Thang chuẩn DNA 100bp	1. Mục đích sử dụng: Làm thang đo nhằm xác định kích thước đoạn gen được nhân lên trong phản ứng PCR 2., Mô tả - Thang chuẩn cho điện di DNA kích thước 100 - 1000bp - Gồm 10 dải đậm trong dải kích thước từ 100 - 1000bp - Được cung cấp kèm loading dye để tải mẫu 3. Bảo quản: - 20°C 4. Hạn sử dụng: 06 tháng	Hộp/250ul	Hộp	1
II	**Sinh phẩm, hoá chất, vật tư tiêu hao cho lớp Xét nghiệm chẩn đoán vi rút đường ruột**				

handbike_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
	gây bệnh tay chân miệng				
1	Tuýp eppendorf 2mL, đáy tròn	1. Mục đích: Đựng dung dịch cần li tâm 2. Mô tả - Vật liệu: PP - Thể tích: 2ml - Chịu lực ly tâm: 25.000 xg - Trong suốt, đáy tròn, nắp bật, có vạch chia - Không chứa Dnase/Rnase 3. Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: Không áp dụng"	Túi 500 chiếc	túi	1
2	Đầu côn lọc 200ul	1. Mục đích: Dùng để hút mẫu, hóa chất trong kỹ thuật xét nghiệm 2. Thông số kỹ thuật: - Thể tích hút: 1 - 200 ul - Chất liệu đầu tip: Polypropylene, màu tự nhiên, chống bám dính - Chất liệu màng lọc: HDPE (High Density Polyethylen, màu tự nhiên hoặc tương đương - Kích thước: + Tổng chiều dài đầu típ: ≥ 53.4 mm - Sản phẩm đã được khử trùng bằng tia gamma - Chứng chỉ: Nonpyrogenic, Human DNA-free, RNase-/DNase-free, không chứa chất gây ức chế PCR - Tất cả tip đã được tiệt trùng 3. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng. 4. Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng.	Thùng 960 chiếc	thùng	1

hand_ihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
3	Đầu côn lọc 1000ul	1. Mục đích sử dụng: Dùng hút mẫu 2. Thông số kỹ thuật: - Đầu côn có lọc loại 1000 µl - Thành phần: nhựa nguyên sinh virgin polypropylene, Dnase, Rnase và Pyrogen-free Pipet típ có đặc tính low retention 3. Nhiệt độ bảo quản: Nhiệt độ thường 4. Hạn sử dụng: ≥ 8 tháng.	Thùng 768 chiếc	thùng	1
4	Tuýp eppendorf 1,7mL	1. Mục đích: Ống ly tâm 1,7ml, có nắp đậy 2. Mô tả: - Thể tích 1.7 ml - Chất liệu: Polypropylene, đáp ứng các yêu cầu USP, Class VI đối với hộp đựng và bao bì bằng nhựa - Chịu lực ly tâm tối đa 17000xg, nắp phẳng liền thân - Không vô trùng và có thể hấp khử trùng - Kích thước ống: dài: 3,89cm, đường kính trong phía trên ống: 0,9cm, đường kính ngoài của nắp: 1,27cm - Chứng chỉ: Non-Pyrogenic, RNase-/DNase-free, không độc hại theo Tiêu chuẩn USP class VI 3. Điều kiện bảo quản: nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: không áp dụng	Túi 500 chiếc	túi	1
5	Tube 0.2ml kèm nắp	1. Mục đích: Dùng để đựng mẫu chuẩn bị cho quá trình chạy PCR 2. Thông số kỹ thuật: Tube PCR 0.2ml bao gồm thân và nắp phẳng dùng để đựng mẫu chuẩn bị cho quá trình PCR - Dải tuýp PCR thể tích 0.2 ml,	Hộp 120 dải	túi	1

hand_ribe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
		- Dạng 8 ống/dải. - Tuýp làm bằng nhựa Polypropylene 3. Bảo quản: 20-25°C 4. Hạn sử dụng: 12 tháng			
6	Đệm phosphate-buffered saline (PBS)	1. Mô tả: PBS dùng để rửa tế bào; lọ 100 viên 2. Dung dịch đệm này chứa 10 mM photphat, 150 mM natri clorua, pH từ 7,3 đến 7,5. 3. Bảo quản: nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Lọ 100 viên	lọ	1
7	Kít tách chiết RNA vi rút	1. Mục đích sử dụng: Tách chiết RNA virus từ mẫu bệnh phẩm. 2. Thành phần: - Cột lọc: 50 cột - Ống hứng dịch: 750 chiếc - Đệm ly giải Buffer AVL: 5 chai x 31ml/chai - Đệm rửa Buffer AW1: 98ml '- Đệm rửa Buffer AW2: 66ml - Đệm Buffer AVE: 10 ống x 2ml/ống - Carrier RNA: 5 ống x 310ug/ống 3. Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Hộp 50 phản ứng	hộp	1
8	Cồn tuyệt đối	1. Mục đích sử dụng: Dùng trong thí nghiệm 2. Thông số kỹ thuật: - Công thức hóa học: C2H6O - Độ tinh sạch: ≥99.9% - Độ pH: 7.0 (20 °C, 10 g/L in H2O)	Chai 1000 ml	chai	1

hand nihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
		3. Nhiệt độ bảo quản: Nhiệt độ thường 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng.			
9	Kít realtime RT-PCR	1. Mục đích: Bộ sinh phẩm thực hiện phản ứng Realtime RT PCR 2. Mô tả: Hỗn hợp phản ứng 2X chứa: Đệm phản ứng có sẵn MgCl2, dATP, dCTP, dGTP, dTTP; qScript XLT reverse transcriptase; RNase inhibitor protein; AccuStart II Taq DNA Polymerase; Inert AccuVue™ plate loading dye; Proprietary enzyme stabilizers and performance-enhancing additives 3. Điều kiện bảo quản: - 20°C 4. Hạn sử dụng : ≥ 6tháng	Hộp 100 phản ứng	hộp	2
10	Nước sinh học phân tử	1. Mô tả: Nước dùng cho các ứng dụng sinh học phân tử, 500ml 2. Thành phần: Không có Dnase và Rnase 3. Bảo quản: nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	Chai 500 ml	chai	1
11	Primer phát hiện tác nhân vi rút đường ruột: Pan-EV, EV-A71, CV-A6, CV-A10, CV-A16	1. Mô tả: Mồi cho phản ứng sinh học phân tử để tổng hợp các trình tự gen của tác nhân vi rút đường ruột: Pan-EV, EV-A71, CV-A6, CV-A10, CV-A16 sử dụng trong nghiên cứu, dạng đông khô. 2. Thành phần: Các chuỗi oligo-nucleotide, chi tiết như sau (Tên: Trình tự) + PAN-EV S: GGC CCC TGA ATG CGG CTA	Ống 200nmol	ống	10

hand nihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
		ATC C; + PAN-EV A: GCG ATT GTC ACC ATW AGC AGY CA + AN727e: GGD GAA CAC AAR CAR GAR AAA GA + AN728e: ACY ARA GGR TAC TTG GAY TTV GA + CVA6 R2802e: GAY ARY TCT ARY TTR CGC CG + CVA6 F2586e: GAG CRA GYT CTA ATG CYA GTG + CVA10 R2696: CGR GAG AAG AAR TGG TTR ATW G + CVA10 F2599: CCA CNT CYA AYG CCA CRG ATG A + CVA16 F2830e: ATG CGY TTY GAY GCT GAR TTY A + CVA16 R3032e: GAC ATR AAR GGR ACT GAC ACT TG - Chiều dài: 20-30 Nu/ mồi - Nồng độ: 200 nmol, đảm bảo đầu ra 8OD 3. Bảo quản: nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng			
12	Probe phát hiện Pan-EV	1. Mô tả: Đoạn dò được đánh dấu cho phản ứng sinh học phân tử (realtime PCR) để phát hiện các trình tự gen của tác nhân Pan-EV	Ống 3OD	ống	1

hand nihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
	(HEX-TAMRA)	2.Thành phần: oligo-nucleotide được gắn chất phát và hấp phụ huỳnh quang HEX-TAMRA (Tên: Trình tự): PAN-EV P: HEX - CCG ACT ACT TTG GGW GTC CGT GT - TAMRA - Nồng độ đầu ra: 3 OD 3. Bảo quản: nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng			
13	Probe phát hiện EV-A71 (FAM-BHQ1)	1. Mô tả: Đoạn dò được đánh dấu cho phản ứng sinh học phân tử (realtime PCR) để phát hiện các trình tự gen của tác nhân EV-A71 2.Thành phần: oligo-nucleotide được gắn chất phát và hấp phụ huỳnh quang. FAM - BHQ1 (Tên: Trình tự): AN729e: FAM - TGA TGG GCA CDT TCT CRG TGC G - BHQ1 - Nồng độ đầu ra: 3 OD 3. Bảo quản: nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Ống 3OD	ống	1
14	Probe phát hiện CV-A6 (FAM-BHQ1)	1. Mô tả: Đoạn dò được đánh dấu cho phản ứng sinh học phân tử (realtime PCR) để phát hiện các trình tự gen của tác nhân CV-A6 2. Thành phần: oligo-nucleotide được gắn chất phát và hấp phụ huỳnh quang FAM - BHQ1 (Tên: Trình tự): CVA6 P2642e: FAM - CGA AAC GGG GTY	Ống 3OD	ống	1

handaihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
		AAT GAR GCG AG - BHQ1 - Nồng độ đầu ra: 3 OD 3. Bảo quản: nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng			
15	Probe phát hiện CV-A10 (FAM-BHQ1)	1. Mô tả: Đoạn dò được đánh dấu cho phản ứng sinh học phân tử (realtime PCR) để phát hiện các trình tự gen của tác nhân CV-A10 2.Thành phần: oligo-nucleotide được gắn chất phát và hấp phụ huỳnh quang FAM - BHQ1 (Tên: Trình tự): AN729e: FAM - TGA TGG GCA CDT TCT CRG TGC G - BHQ1 - Nồng độ đầu ra: 3 OD 3. Bảo quản: nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Ống 3OD	ống	1
16	Probe phát hiện CV-A16 (HEX-TAMRA)	1. Mô tả: Đoạn dò được đánh dấu cho phản ứng sinh học phân tử (realtime PCR) để phát hiện các trình tự gen của tác nhân CV-A16 2. Thành phần: oligo-nucleotide được gắn chất phát và hấp phụ huỳnh quang HEX-TAMRA (Tên: Trình tự): CVA16 P2913e: HEX - CCC RCC RGG RGC TCC RAA RCC - TAMRA - Nồng độ đầu ra: 3 OD 3. Bảo quản: nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Ống 3OD	ống	1

hand nhe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
III	**Sinh phẩm, hoá chất, vật tư tiêu hao cho lớp Xét nghiệm chẩn đoán vi khuẩn Haemophilus influenzae và Streptococcus pneumoniae**				
1	Bình tam giác thủy tinh 1000 ml	1. Mục đích sử dụng: Dùng để pha môi trường nuôi cấy vi khuẩn 2, Mô tả: Bình tam giác thể tích 1000ml, có thể hấp tiệt trùng, Thành phần: thủy tinh 3, Nhiệt độ bảo quản: nhiệt độ phòng 4, Hạn sử dụng: không áp dụng	Cái	Cái	1
2	Que cấy 1ul	1. Mục đích: Cấy vi khuẩn 2. Mô tả: - 1 đầu vòng và 1 đầu thẳng - Màu trắng - Vật liệu: nhựa Polypropylene (PP) - Kích thước: Chiều dài ≥ 195mm - Vòng lấy mẫu: 1ul - Không chứa Dnase/Rnase, Không có DNA	Túi 10 chiếc	túi	1

hand nhe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
		người 3. Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: Không áp dụng			
3	Đĩa petri nhựa 90 mm	1. Mục đích sử dụng: Dùng để đổ môi trường nuôi cấy phân lập vi khuẩn trong nghiên cứu 2, Mô tả: Đĩa nhựa dùng để nuôi cấy, phân lập vi khuẩn - Vật liệu: nhựa - Đường kính: 90 mm - Đã tiệt trùng 3, Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng 4, Hạn sử dụng: không có	Hộp 500 chiếc	hộp	1
4	Giấy thấm	"1. Mục đích sử dụng: Giấy thấm sử dụng trong PTN, 2. Thông số kỹ thuật: - dai, không bụi, loại giấy rút - kích thước 330mm x 330 mm 3. Bảo quản : nhiệt độ thường 4. Hạn sử dụng: Không áp dụng	gói	gói	5
5	Thạch Trypticae Soy Agar	1. Mục đích: sử dụng để nuôi cấy vi khuẩn 2. Thành phần: bột thạch giàu dinh dưỡng cho tăng sinh VK 3. Điều kiện bảo quản: nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Hộp 500g	hộp	1

handwihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
6	Máu cừu	1.Mục đích: Dùng đổ môi trường thạch máu nuôi cấy vi khuẩn 2.Mô tả: Máu toàn phần của cừu, tươi mới 3. Bảo quản: 2-8 độ C 4. Hạn sử dụng: ≥ 3 tháng	chai 500 ml	chai	1
7	Khoanh giấy Optochin	"1. Mục đích sử dụng: dùng để xác đinh đặc tính kháng optochin của vi khuẩn phế cầu 2. Mô tả: Khoanh giấy tẩm Optochin nồng độ 5µg dùng trong xét nghiệm định danh phế cầu 3. Bảo quản: 2-8 độ C 4. Hạn sử dụng: ≥12 tháng"	Tube 50 khoanh	tube	2
8	Khoanh giấy X	"1. Mục đích sử dụng: dùng để xác đinh đặc tính cần yếu tố phát triển Heamin của vi khuẩn H.influenzae 2. Mô tả: Khoanh giấy tẩm Haemin nồng độ 30µg dùng trong xét nghiệm định danh phế cầu 3. Bảo quản: 2-8 độ C 4. Hạn sử dụng: ≥12 tháng"	Tube 50 khoanh	tube	2
9	Khoanh giấy V	"1. Mục đích sử dụng: dùng để xác đinh đặc tính cần yếu tố phát triển nicotinamidadenin dinucleotid của vi khuẩn 2. Mô tả: Khoanh giấy tẩm nicotinamidadenin dinucleotid nồng độ 30µg dùng trong xét nghiệm định danh phế cầu 3. Bảo quản: 2-8 độ C 4. Hạn sử dụng: ≥12 tháng"	Tube 50 khoanh	tube	2

hand nihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
10	Khoanh giấy XV	"1. Mục đích sử dụng: dùng để xác đinh đặc tính cần yếu tố phát triển Heamin và nicotinamidadenin dinucleotid của vi khuẩn H.influenzae 2. Mô tả: Khoanh giấy tẩm Heamin và nicotinamidadenin dinucleotid nồng độ 30µg dùng trong xét nghiệm định danh phế cầu 3. Bảo quản: 2-8 độ C 4. Hạn sử dụng: ≥12 tháng"	Tube 50 khoanh	tube	2
IV	**Sinh phẩm, hoá chất, vật tư tiêu hao cho lớp *Đào tạo An toàn sinh học tại phòng xét nghiệm An toàn sinh học cấp 2***				
1	Bộ quần áo bảo hộ 7 chi tiết (bộ rời)	1. Mục đích: Bảo hộ cá nhân 2. Mô tả: Bộ liền bao gồm: quần, áo, bao giày, mũ, kính, găng tay, khẩu trang, chất liệu vải không dệt 3. Bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	Bộ	Bộ	30

hand nihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
2	Bộ quần áo bảo hộ (bộ liền)	1. Mục đích: Bảo hộ cá nhân 2. Mô tả: Bộ rời bao gồm: quần, áo, bao giày, mũ, kính, găng tay, khẩu trang, chất liệu vải không dệt 3. Bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	Bộ	Bộ	30
3	Khẩu trang N95 size S	1. Mục đích: Lọc không khí hít vào khi thực hiện các thử nghiệm sinh học với với mức nguy hiểm cấp độ 3 hoặc được cho là nguy hiểm mà chưa rõ tác nhân gây bệnh. 2. Mô tả: '- Khẩu trang có lọc, lọc ít nhất 95% hạt không khí có đường kích khí động học trung bình là khối lượng 0,3 micromet. '- Khẩu trang N95 yêu cầu làm bằng lưới mịn với chất liệu sợi polyme tổng hợp, đặc biệt là vải polypropylen không dệt. 3. Nhiệt độ bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	20 chiếc/hộp	hộp	3
4	Khẩu trang y tế	1.Mục đích: Bảo hộ cá nhân (của P3) 2. Thành phần: Đã tiệt trùng bằng khí EO, gạc không dệt, màng lọc khuẩn. 3. Nhiệt độ bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	50 chiếc/hộp	hộp	3

hand.nhe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
5	Găng tay không bột size M	1. Mục đích: Bảo hộ cá nhân 2. Mô tả: Chất liệu cao su nitrile nhân tạo, không bột, chưa tiệt trùng, dùng cho cả 2 tay, bề mặt đầu ngón tay nhám, xe viền cổ tay, màu trắng hoặc có mầu, đạt tiêu chuẩn ASTM D6319, EN455 3. Nhiệt độ bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	100 chiếc/Hộp	hộp	6
6	Xà phòng rửa tay (dạng nước)	1. Mục đích: Rửa tay 2. Mô tả: Kháng Khuẩn, Chống Nấm, Khử mùi, Ngăn đổ mồ hôi 3. Nhiệt độ bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	Chai	chai	3
7	Đầu côn có lọc dùng cho micropipet 1000 µl	1. Mục đích: Hiệu chuẩn pipet (của P3 và PTN Viện) 2. Mô tả: Vật liệu: polypropylene, thể tích 1000ul. Tương thích với nhiều loại pipet Không chứa Dnase/RNase và pyrogen, Không lọc 3. Bảo quản: Nhiệt độ thường 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	96c/Hộp	hộp	3
8	Ống falcon loại 15 ml	1. Mục đích: Đựng mẫu 2. Mô tả: nhựa PP cao cấp, dung tích 15 ml, đáy nhọn 3. Nhiệt độ bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	25 chiếc/Túi	túi	3

handwrite_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
9	Giấy thấm không bụi	1. Mục đích: Sử dụng trong tủ ATSH 2. Mô tả: không bụi, thấm hút tốt, 100% cellulose nhưng hàm lượng xơ bụi rất thấp, chống tĩnh điện, kích thước: 11×21.3cm 3. Nhiệt độ bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	Túi	túi	5
10	Giấy thấm	1. Mục đích: Vệ sinh, bảo dưỡng Pipet 2. Mô tả: Giấy thấm vuông, đóng gói 100 tờ 3. Điều kiện bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng	Túi	túi	12
11	Túi đựng chất thải trong phòng xét nghiệm	1. Mục đích: đựng chất thải y tế 2. Mô tả: Dạng nhựa PF, hoặc PP chất lượng cao, chịu được nhiệt độ cao trên 121 3. Bảo quản: Nhiệt độ phòng 4. Hạn sử dụng: Không áp dụng	Kg	kg	3
12	Dung dịch khử trùng tay	1. Mục đích: Sát khuẩn tay nhanh 2. Mô tả: Ethanol 75,5%, cồn sát khuẩn tay nhanh dạng gel, có chất làm mềm và ẩm da, không màu, không mùi. 3. Bảo quản: 5-25 độ C 4. Hạn sử dụng: ≥ 6 tháng	Chai	chai	3

hand nihe_Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

hand.nihe.vn Nguyen Duc Ha_03/03/2026 17:00:29

PHỤ LỤC 02. MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số /VSDTTƯ-KHQT ngày tháng năm 2026)

TÊN CÔNG TY
Số:……

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc.

BÁO GIÁ KẾ HOẠCH

Kính gửi: Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

Công ty. <…> có địa chỉ tại <….>. Chúng tôi xin gửi tới Quý Viện bản cháo giá các mặt hàng như sau:

Tên hoạt động	STT	Tên hàng hóa	Thông tin mời báo giá				Thông tin báo giá											
			Cấu hình tính năng kỹ thuật	Quy cách đóng gói (dự kiến)	Đơn vị tính yêu cầu	Số lượng	Tính năng kỹ thuật của hàng hoá chào giá	Quy cách đóng gói chào giá	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Mã hàng (code)	Hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng	Mã HS của hàng hoá	Số lượng chào	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
Hoạt động 1:																		
	1																	
	2																	
	…																	
	Tổng cộng 1																	
Hoạt động …	……..																	
	…																	

Ghi chú:

1. *Giá báo trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, giao hàng theo và toàn bộ các chi phí, lệ phí liên quan để cung cấp hàng hoá.*
2. *Các điều khoản: Hàng hoá mới 100%, Thời gian giao hàng……, phương thức thanh toán…*
3. *Hiệu lực của báo giá: trong vòng … ngày kể từ ngày ký (ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày)*
4. *Chúng tôi cam kết không trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể, hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền. Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Giá trị của hàng hóa là phù hợp, không vi phạm pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá. Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực*